

Số: 419 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững
và Nâng cao năng lực cạnh tranh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công công tác của Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là tổ chức tham mưu và tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng

1. Tham mưu, tư vấn giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

a) Xây dựng, thực hiện các chiến lược, chính sách, các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện Báo cáo Việt Nam 2035.

b) Tổng kết kết quả thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, các mục tiêu phát triển bền vững và Báo cáo Việt Nam 2035. Định kỳ xây dựng báo cáo quốc gia về phát triển bền vững, năng lực cạnh tranh và về kết quả thực hiện Báo cáo Việt Nam 2035.

c) Tổ chức Hội nghị toàn quốc hàng năm về phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện Báo cáo Việt Nam 2035.

2. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các báo cáo tư vấn, kiến nghị về các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển bền vững, nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; kết quả thực hiện đổi mới sáng tạo và nâng cao tiềm lực khoa học công nghệ, tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 3. Thành viên của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam.

2. Các Phó Chủ tịch:

- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Chủ tịch thường trực;
- Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Ngoại giao;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Lãnh đạo Bộ Y tế;
- Lãnh đạo Bộ Xây dựng;
- Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải;
- Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Lãnh đạo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lãnh đạo Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- Một số chuyên gia do Chủ tịch Hội đồng quyết định mời;
- Tổng Thư ký Hội đồng.

Điều 4. Hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng họp toàn thể 1 lần vào cuối năm và có báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các cơ chế, chính sách, biện pháp chỉ đạo, điều hành nhằm thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng

cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh; thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững và thực hiện Báo cáo Việt Nam 2035.

2. Các Ủy ban chuyên môn của Hội đồng hàng quý có báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các cơ chế, chính sách, biện pháp chỉ đạo, điều hành trong lĩnh vực được phân công.

3. Thường trực của Hội đồng trực tiếp chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

4. Các thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng và Chủ tịch Ủy ban chuyên môn.

Điều 5. Tổ chức của Hội đồng

1. Hội đồng có các Ủy ban chuyên môn, bao gồm:

a) Ủy ban về phát triển bền vững, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Chủ tịch, bao gồm một số thành viên sau:

- Một số thành viên của Hội đồng;

- Đại diện lãnh đạo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

- Lãnh đạo một số viện nghiên cứu, đại diện một số hiệp hội ngành nghề có liên quan và một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban quyết định mời tham gia.

Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

b) Ủy ban về xã hội do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Chủ tịch, bao gồm một số thành viên sau:

- Một số thành viên của Hội đồng;

- Lãnh đạo một số viện nghiên cứu, một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban quyết định mời tham gia.

Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

c) Ủy ban về môi trường do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường làm Chủ tịch, bao gồm một số thành viên sau:

- Một số thành viên của Hội đồng;

- Lãnh đạo một số viện nghiên cứu, đại diện một số hiệp hội ngành nghề có liên quan, một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban

quyết định mời tham gia.

Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

d) Ủy ban về khoa học và công nghệ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ làm Chủ tịch, bao gồm một số thành viên sau:

- Một số thành viên của Hội đồng;

- Lãnh đạo một số viện nghiên cứu, đại diện một số hiệp hội ngành nghề có liên quan, một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban quyết định mời tham gia.

Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

đ) Ủy ban về giáo dục và phát triển nhân lực do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo làm Chủ tịch, bao gồm một số thành viên sau:

- Một số thành viên của Hội đồng;

- Lãnh đạo một số viện nghiên cứu, đại diện một số hiệp hội ngành nghề có liên quan, một số chuyên gia trong nước và quốc tế do Chủ tịch Ủy ban quyết định mời tham gia.

Danh sách Thành viên Ủy ban do Chủ tịch Ủy ban quyết định.

2. Thường trực Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng;

c) Thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

d) Thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo Văn phòng Chính phủ;

đ) Tổng Thư ký Hội đồng.

3. Cơ quan giúp việc của Chủ tịch Hội đồng và các Ủy ban chuyên môn

a) Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng là Văn phòng Chính phủ;

b) Giúp việc cho Ủy ban chuyên môn của Hội đồng là Bộ chủ trì Ủy ban chuyên môn. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban chuyên môn sử dụng bộ máy của Bộ để giúp việc cho Ủy ban chuyên môn theo nguyên tắc bố trí công chức kiêm nhiệm, không tăng biên chế, không làm phát sinh tổ chức mới.

Điều 6. Con dấu và kinh phí hoạt động

1. Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; các Phó Chủ tịch Hội đồng sử dụng con dấu của Bộ chủ trì các Ủy ban chuyên môn của Hội đồng.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Văn phòng Chính phủ và được sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

Kinh phí hoạt động của các Ủy ban chuyên môn do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của bộ chủ trì Ủy ban và được sử dụng theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 7. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ khi nhận được Quyết định, các cơ quan, đơn vị có thành phần tham gia Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh gửi thông báo danh sách nhân sự về Văn phòng Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên của Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./,

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị;
- Lưu: VT, KGVX (3).q 109

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc